

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW), Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW) và Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 156/2017/QH14), Bộ Nội vụ đã tham mưu, trình Chính phủ ban hành các Nghị định của Chính phủ liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó có quy định về số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của Chính phủ về sắp xếp tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW, các Bộ, ngành, địa phương còn gặp khó khăn, bất cập về bố trí số lượng lãnh đạo cấp phó tại một số cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có tổ chức và công việc có tính đặc thù. Do vậy, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tại

Nghị định số 101/2020/NĐ-CP¹ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP² và báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép xây dựng dự thảo Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại khoản 44 Điều 1 Luật số 63/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (tại Văn bản số 1989/BNV-TCBC ngày 16/5/2022).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 3326/VPCP-TCCV ngày 30/5/2022 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ đã lấy ý kiến Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Tư pháp về việc sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trước khi triển khai. Trên cơ sở tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của 02 cơ quan nêu trên, Bộ Nội vụ đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép xây dựng dự thảo Nghị định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (tại Tờ trình số 3877/BNV-TCBC ngày 12/8/2022).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 5815/VPCP-TCCV ngày 06/9/2022 của Văn phòng Chính phủ; trên cơ sở ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương; thực hiện Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội, Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ đã báo cáo Ban Cán sự đảng Chính phủ để trình Bộ Chính trị tại Tờ trình số 692-TTr/BCSĐCP ngày 15/11/2018 về việc ban hành các quy định của Chính phủ liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, trong đó xin ý kiến Bộ Chính trị về số lượng cấp phó tối đa đối với: (1) Tổ chức hành chính thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; (2) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và (3) Các đơn vị sự nghiệp công lập (áp dụng chung đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan Trung ương và địa phương). Căn cứ ý kiến của Bộ Chính trị tại Văn bản số 8720-CV/VPTW ngày 21/01/2019 của Văn phòng Trung ương Đảng đối với các nội dung đề xuất của Ban Cán sự đảng Chính phủ tại Tờ trình số

¹ Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

² Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

692-TTr/BCSĐCP, Chính phủ đã ban hành 05 Nghị định³ có quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

Trong quá trình thực hiện, tại các buổi kiểm tra, làm việc của đoàn khảo sát của Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế tại một số địa phương và các ý kiến của Bộ, ngành, địa phương đối với các nội dung phục vụ Hội nghị tổng kết ngành Nội vụ năm 2021, có nhiều kiến nghị, đề xuất liên quan đến những khó khăn, vướng mắc, bất cập về việc thực hiện số lượng cấp phó tại các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức và hoạt động có tính chất đặc thù như: (1) Cục có mô hình tổ chức nhiều cấp, địa bàn quản lý liên tỉnh, biên chế lớn...; (2) Chi cục giải quyết thủ tục hành chính 24/24h; quản lý theo khu vực, liên huyện; có quy mô lớn, tổ chức trực thuộc nhiều...; (3) Các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế thực hiện sắp xếp lại tổ chức theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW như: Hình thành trường phổ thông liên cấp, các bệnh viện hạng I có quy mô lớn, có cơ sở trực thuộc... Các cơ quan, tổ chức, đơn vị nêu trên tổ chức và hoạt động có tính chất đặc thù nhưng thực hiện quy định về số lượng cấp phó cũng giống như các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động trong điều kiện bình thường khác nên gặp khó khăn khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Để tháo gỡ những vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các Bộ, ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện, không cào bằng số lượng cấp phó giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đồng thời trao quyền chủ động cho các Bộ, ngành, địa phương trong việc bố trí, sử dụng cấp phó trong tổng số lượng cấp phó được xác định theo tiêu chí của Chính phủ thì cần thiết phải sửa đổi, bổ sung một số quy định về số lượng cấp phó cho phù hợp với tính chất đặc thù, tình hình thực tế thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị theo tinh thần các Nghị quyết của Hội nghị trung ương 6 khóa XII.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

Tiếp tục thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng trong sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW,

³ (1) Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

(2) Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ;

(3) Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

(4) Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

(5) Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (thay thế Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập)

Nghị quyết số 19-NQ/TW và Nghị quyết số 56/2017/QH14; giải quyết các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn thực hiện các quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó đối với các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Quan điểm

- Nội dung sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó đối với các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị dự nghiệp công lập có tổ chức và hoạt động đặc thù không vượt khung số lượng cấp phó tối đa của các cơ quan, tổ chức, đơn vị (hoạt động trong điều kiện bình thường) đã báo cáo Bộ Chính trị.

- Bảo đảm phù hợp với tính chất tổ chức và hoạt động đặc thù; không cao bằng số lượng cấp phó giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quá trình thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo yêu cầu của các Nghị quyết của Hội nghị trung ương 6 khóa XII; đồng thời, trao quyền chủ động cho các Bộ, ngành, địa phương trong việc bố trí, sử dụng cấp phó trong tổng số lượng cấp phó được xác định theo tiêu chí do Chính phủ quy định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

Trên cơ sở những kiến nghị, đề xuất về khó khăn, vướng mắc của các Bộ, ngành, địa phương và mục đích, quan điểm sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó nêu trên, Bộ Nội vụ đã rà soát 05 Nghị định của Chính phủ có quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó; đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Các nội dung này đã gửi lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương (lần 1)⁴ và được tổng hợp, tiếp thu, giải trình, gửi Bộ Tư pháp (Bộ Tư pháp đã có ý kiến góp ý tại Văn bản số 1252/BTP-PLSHC ngày 21/4/2022).

Theo đó, Bộ Nội vụ đã dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức hành chính thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ) và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập). Đồng thời, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 3326/VPCP-TCCV ngày 30/5/2022 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ đã gửi lấy ý kiến Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Tư pháp và tổng hợp, tiếp thu ý kiến của 02 cơ quan, báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số

⁴ 24/30 bộ ngành và 59/63 địa phương đã có ý kiến

120/2020/NĐ-CP theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 5815/VPCP-TCCV ngày 06/9/2022 về việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP; thực hiện trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Nội vụ đã triển khai các công việc sau:

(1) Thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định (Quyết định số 873/QĐ-BNV ngày 09/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).

(2) Rà soát các quy định, xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá thực trạng, Báo cáo đánh giá tác động về các phương án sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chí xác định số lượng cấp phó đối với các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập.

(3) Xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định.

(4) Lấy ý kiến bằng Văn bản của các Bộ, ngành, địa phương, đối tượng chịu sự tác động của Văn bản.

(5) Đăng tải toàn bộ dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nội vụ.

(6) Tổ chức họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định.

(7) Lấy ý kiến Ban Tổ chức Trung ương theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 5815/VPCP-TCHCCV ngày 06/9/2022 của Văn phòng Chính phủ.

(8) Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức; gửi Bộ Tư pháp thẩm định hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định theo quy định.

(9) Trên cơ sở tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ đã hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét, ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo gồm 03 Điều, trong đó gồm 02 Điều sửa đổi các Nghị định và 01 Điều thi hành như sau:

- **Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị định số 101/2020/NĐ-CP gồm: (1) Sửa đổi, bổ sung khoản 7 về số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục thuộc cục thuộc bộ; chi cục thuộc cục thuộc tổng cục thuộc bộ và (2) Sửa đổi, bổ sung khoản 12 về số lượng cấp phó của người đứng đầu vụ, cục, thanh tra, văn phòng thuộc tổng cục thuộc bộ.

- **Điều 2:** Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP về số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1, khoản 3, điểm b, c, d khoản 4 và khoản 5 Điều 2 Nghị định.

- **Điều 3:** Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

a) Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị định số 101/2020/NĐ-CP

- Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 1 về số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục thuộc cục thuộc bộ; chi cục thuộc cục thuộc tổng cục thuộc bộ.

+ Đánh giá khó khăn, bất cập: Một số chi cục tổ chức và hoạt động có tính chất đặc thù: (1) Giải quyết thủ tục hành chính 24/24h; (2) Được giao quản lý theo khu vực liên tỉnh, liên huyện; (3) Có quy mô lớn, số lượng biên chế nhiều ... thì quy định chỉ được bố trí tối đa không quá 02 cấp phó như các cơ quan, tổ chức hành chính hoạt động trong điều kiện bình thường khác sẽ khó đáp ứng được yêu cầu công việc.

+ Trong 3 nhóm chi cục có tính chất hoạt động đặc thù nêu trên, để hạn chế việc bổ sung số lượng cấp phó đối với các chi cục có quy mô biên chế lớn, quản lý theo khu vực liên tỉnh, liên huyện, việc xác định các tiêu chí để bổ sung số lượng cấp phó cần bảo đảm số lượng các chi cục đủ điều kiện bổ sung không quá 15% số lượng chi cục thuộc 2 nhóm này.

Từ các cơ sở nêu trên, đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 1 (bổ sung điểm c khoản 2, sửa đổi khoản 3 Điều 18b) như sau:

“Điều 18b. Tiêu chí thành lập chi cục và tương đương (sau đây gọi chung là chi cục), số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục

1. Chi cục thuộc cục thuộc bộ được thành lập khi đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

a) Có đối tượng quản lý về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cục theo quy định của pháp luật chuyên ngành;

b) Được phân cấp, ủy quyền của Cục trưởng để quyết định về các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Cục trưởng;

c) Khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí từ 15 biên chế công chức trở lên.

2. Về số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục thuộc cục thuộc bộ:

a) Chi cục có từ 01 đến 03 phòng được bố trí 01 cấp phó; có từ 04 phòng trở lên được bố trí không quá 02 cấp phó;

b) Chi cục không có phòng được bố trí không quá 02 cấp phó;

c) Chi cục được bố trí không quá 03 cấp phó khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

- Được giao nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính 24/24 giờ trong ngày;

- Được giao quản lý theo khu vực liên tỉnh, liên huyện và có từ 09 phòng hoặc tổ chức tương đương trở lên thuộc cơ cấu tổ chức của Chi cục theo quy định của pháp luật;

- Được giao từ 100 biên chế công chức trở lên.

3. Tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục thuộc cục thuộc tổng cục thuộc bộ thực hiện theo quy định về tiêu chí thành lập, số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục thuộc cục thuộc bộ. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định hoặc phân cấp cho Tổng cục trưởng quyết định số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều này, bảo đảm bình quân mỗi chi cục có 03 cấp phó”.

- Sửa đổi khoản 12 Điều 1 về số lượng cấp phó của người đứng đầu vụ, cục, thanh tra, văn phòng thuộc tổng cục thuộc bộ.

+ Đánh giá khó khăn, bất cập: Một số Cục được tổ chức theo ngành dọc đặt tại địa phương có phạm vi quản lý rộng, biên chế nhiều, giải quyết thủ tục hành chính 24/24h như lĩnh vực thuế, hải quan, cảng vụ hàng không, hàng hải ... chỉ được bố trí tối đa không quá 03 cấp phó sẽ khó đáp ứng được yêu cầu công việc. Đồng thời, giữa cục và các tổ chức khác (vụ, văn phòng, thanh tra) trong cùng tổng cục nhưng có sự khác biệt về khối lượng công việc, phạm vi quản lý... Do đó, cần giao quyền chủ động cho Bộ, ngành, trong việc bố trí, sử dụng cấp phó của các cục, vụ trong tổng số lượng cấp phó của tổng cục được xác định theo tiêu chí của Chính phủ, bảo đảm phù hợp với yêu cầu công việc.

+ Để khắc phục vấn đề nêu trên và bảo đảm không vượt quá khung số lượng cấp phó được xác định theo tiêu chí quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP (đã báo cáo Bộ Chính trị tại Tờ trình số 692-TTr/BCSDCP), đề xuất sửa đổi khoản 12 Điều 1 (sửa đổi điểm c khoản 5 Điều 22) như sau:

“5. Số lượng cấp phó của người đứng đầu vụ, cục, thanh tra, văn phòng thuộc tổng cục thuộc bộ:

a) Vụ thuộc tổng cục có từ 15 đến 20 biên chế công chức được bố trí không quá 02 cấp phó; có trên 20 biên chế công chức được bố trí không quá 03 cấp phó;

b) Cục (trừ cục đặt tại địa phương), thanh tra, văn phòng thuộc tổng cục có dưới 04 tổ chức được bố trí không quá 02 cấp phó; có từ 04 tổ chức trở lên được bố trí không quá 03 cấp phó;

c) Tổng cục được tổ chức theo hệ thống ngành dọc (có cục trực thuộc đặt tại địa phương theo quy định của pháp luật) thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quyết định số lượng cấp phó của các tổ chức quy định tại điểm a,

điểm b khoản này (đáp ứng đủ điều kiện bố trí không quá 03 cấp phó) và các cục đặt tại địa phương bảo đảm bình quân mỗi tổ chức có 03 cấp phó”.

b) Điều 2. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP

Sửa đổi, bổ sung về số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1, khoản 3, điểm b, c, d khoản 4 và khoản 5 Điều 2 Nghị định⁵ như sau:

- Đánh giá khó khăn, bất cập: Đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế thực hiện sắp xếp lại tổ chức theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW như hình thành trường phổ thông có nhiều cấp, thành lập trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh trên cơ sở sáp nhập nhiều cơ sở y tế thuộc lĩnh vực dự phòng hoặc các trường phổ thông có quy mô lớp, học sinh lớn (từ 30 lớp trở lên); các bệnh viện hạng 1 trở lên có quy mô giường bệnh lớn, yêu cầu chuyên môn kỹ thuật cao;... chỉ được bố trí tối đa 02 cấp phó như các đơn vị sự nghiệp công lập khác sẽ khó đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Đề khắc phục vấn đề nêu trên và bảo đảm không vượt quá khung số lượng cấp phó được xác định theo tiêu chí quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP (đã báo cáo Bộ Chính trị tại Tờ trình số 692-TTr/BCSĐCP), đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 6 như sau:

“Đơn vị quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1, khoản 3, điểm b, c, d khoản 4 và khoản 5 Điều 2 Nghị định này được bố trí không quá 02 cấp phó. Đối với bệnh viện hạng I trở lên, trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh; trường phổ thông có nhiều cấp học có quy mô từ 30 lớp trở lên; trường trung học phổ thông có quy mô từ 30 lớp trở lên được bố trí không quá 03 cấp phó”.

c) Điều 3: Điều khoản thi hành

- Hiệu lực thi hành
- Trách nhiệm thi hành

V. TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

.....

⁵ - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổng cục và tổ chức tương đương tổng cục thuộc bộ;

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cục, thuộc chi cục thuộc cục thuộc bộ;

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Văn phòng thuộc bộ;

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cục thuộc tổng cục thuộc bộ

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (gọi chung là sở);

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở;

- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

(Hồ sơ gửi kèm theo: (1) Dự thảo Tờ trình, (2) Dự thảo Nghị định, (3) Báo cáo đánh giá thực trạng, (4) Báo cáo đánh giá tác động, (5) Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, (6) Bảng so sánh nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp (để biết);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa;
- Lưu: VT, TCBC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Trọng Thừa